

Soạn bài Khái quát văn học Việt Nam từ đầu CM tháng 8 1945 đến thế kỉ XX

Câu 1: Những nét chính về tình hình lịch sử, xã hội, văn hóa có ảnh hưởng đến sự hình thành và phát triển của văn học Việt Nam từ Cách mạng tháng Tám 1945 đến 1975.

- Thành công của Cách mạng tháng Tám năm 1945 mở ra kỉ nguyên mới, kỉ nguyên độc lập tự do cho dân tộc, nhân dân và nền văn học mới.

- Nền văn học từ sau Cách mạng tháng Tám phát triển dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản nên đã thống nhất về khuynh hướng tư tưởng, tổ chức và quan niệm nhà văn kiểu mới: nhà văn – chiến sĩ.

- Từ năm 1945 đến 1975, đất nước trải qua nhiều biến cố, sự kiện lớn, tác động sâu sắc tới toàn bộ đời sống vật chất và tinh thần dân tộc, trong đó có văn học nghệ thuật.

+ Hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, đế quốc Mỹ hết sức vĩ đại, hào hùng.

+ Công cuộc xây dựng CNXH trên miền Bắc.

- Chiến tranh kéo dài, liên tục, khiến nền kinh tế nghèo nàn, điều kiện giao lưu với văn hóa nước ngoài hạn chế (chỉ tiếp xúc, ảnh hưởng của văn hóa, văn học các nước trong phe XHCN).

=> Trong hoàn cảnh đặc biệt đó, văn học vẫn phát triển và đạt được những thành tựu to lớn.

Câu 2: Văn học Việt Nam từ 1945 đến 1975 có thể chia làm 3 chặng:

Chặng đường từ 1945 – 1954.

Chặng đường từ 1955 – 1964.

Chặng đường từ 1965 – 1975.

Thành tựu chủ yếu của mỗi chặng:

a. Văn học từ 1945 – 1954

Chủ đề: phản ánh niềm vui sướng hồ hởi của nhân dân khi dành được thắng lợi trên mặt quân sự, ca ngợi tổ quốc, kêu gọi tinh thần đoàn kết. Từ 1946 trở đi bắt đầu ca ngợi cuộc kháng chiến chống Pháp tin vào một tương lai tươi sáng hơn.

Thể loại:

- Truyện ngắn:

+ Các tác phẩm tiêu biểu: *Kí sự một lần tới thủ đô, Đôi mắt, Thư nhà.*

+ Từ 1950 xuất hiện những tập truyện kí khá dày: *Vùng mỏ, Xung kích.*

Soạn bài Khái quát văn học Việt Nam từ đầu CM tháng 8 1945 đến thế kỉ XX

- Thơ đạt thành tựu xuất sắc tiêu biểu có: *Cảnh khuya, Rằm tháng giêng, Bên kia sông Đuống, Tây tiến, ...*

- Kịch: *Bắc sơn, Chị hòa.*

- Lí luận phê bình: chưa phát triển lắm nhưng có một số sự kiện quan trọng chủ nghĩa Mác và những vấn đề văn hóa của Trường Chinh.

b. Văn học từ 1955 – 1964

Chủ đề: ca ngợi công cuộc đi lên xây dựng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, phản ánh nỗi đau chia cắt nước nhà.

Thể loại:

- Truyện ngắn: mở rộng đề tài, mở rộng phạm vi thâm nhập đến từng góc ngách của đời sống xã hội.

+ Đề tài kháng chiến chống Pháp: *Sống mãi với thủ đô, Cao điểm cuối cùng.*

+ Đề tài hiện thực cuộc sống: *Vợ nhặt, Tranh tối tranh sáng.*

+ Công cuộc xây dựng CNXH: *Người lái đò sông Đà, Mùa lạc, Cái sân gạch.*

- Thơ: có sự kết hợp giữa yếu tố lãng mạn và yếu tố hiện thực: *Gió lộng, Ánh sáng và phù sa, Riêng chung.*

c. Văn học từ 1965 – 1975

Chủ đề: ca ngợi tinh thần yêu nước và chủ nghĩa anh hùng cách mạng.

Thể loại:

- Truyện kí:

+ Miền Nam: phản ánh cuộc chiến đấu gian nan của miền Nam: *Rừng xà nu, Người mẹ cầm súng.*

+ Miền Bắc: *kí chống mỹ, truyện ngắn của Vũ Thành Long.*

- Thơ: phát triển với khuynh hướng đào sâu vào hiện thực với những cái tên như Phạm tiến Duật, Nguyễn Khoa Điềm, Chính Hữu ...

- Kịch: có nhiều phát triển ví dụ như kịch quê hương Việt Nam thời tiết ngày nay.

Câu 3: Những đặc điểm cơ bản của văn học Việt Nam từ 1945 – 1975

Soạn bài Khái quát văn học Việt Nam từ đầu CM tháng 8 1945 đến thế kỉ XX

- Văn học vận động theo hướng cách mạng hóa, gắn bó mật thiết với vận mệnh chung của đất nước

+ Nền văn học mới được kiến tạo theo mô hình "Văn hóa nghệ thuật cũng là một mặt trận" (Hồ Chí Minh) cùng với kiểu nhà văn mới: nhà văn – chiến sĩ. Ý thức, trách nhiệm công dân của người nghệ sĩ được đề cao, nhà văn gắn bó với dân tộc, với nhân dân và đất nước, dùng ngòi bút để phục vụ kháng chiến, cổ vũ chiến đấu.

+ Văn học tập trung vào đề tài Tổ quốc: bảo vệ đất nước, đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Tổ quốc trở thành nguồn cảm hứng lớn xuyên suốt thơ ca và truyện kí.

+ Cùng với đề tài Tổ quốc, chủ nghĩa xã hội cũng là một đề tài lớn của văn học giai đoạn này. Văn học đề cao lao động, ngợi ca những phẩm chất tốt đẹp của người lao động, của con người mới trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc sau ngày giải phóng, hàn gắn vết thương chiến tranh.

- Nền văn học gắn liền với quần chúng nhân dân.

+ Văn học gắn bó sâu sắc với nhân dân lao động, hướng về đại chúng và trước hết là công nông binh.

+ Văn học mang tính nhân dân sâu sắc, thể hiện bằng việc nhà văn quan tâm đến đời sống của nhân dân lao động, nói lên những nỗi bất hạnh của họ trong cuộc sống cũng như niềm vui, tự hào của họ về cuộc đời mới, phát hiện ở họ khả năng cách mạng và phẩm chất anh hùng; tập trung khắc họa hình tượng quần chúng cách mạng, diễn tả vẻ đẹp tâm hồn của nhân dân lao động.

- Nền văn học mang khuynh hướng sử thi và cảm hứng lãng mạn

+ Văn học mang đậm chất sử thi, tập trung phản ánh những vấn đề cơ bản nhất, có ý nghĩa sống còn của đất nước: Tổ quốc còn hay mất, độc lập tự do hay nô lệ. Nó hướng tới những sự kiện có ý nghĩa lịch sử, hướng tới vẻ đẹp cao cả, lí tưởng của chủ nghĩa yêu nước, chủ nghĩa anh hùng và sức mạnh chiến thắng của con người Việt Nam, dân tộc Việt Nam bằng lời văn trang trọng và đẹp một cách hào hùng, tráng lệ. Đó là vẻ đẹp của Người mẹ cầm súng, của Người con gái Việt Nam, của Dáng đứng Việt Nam ...

+ Khuynh hướng sử thi thường được kết hợp với cảm hứng lãng mạn làm cho văn học giai đoạn này thấm nhuần tinh thần lạc quan, tạo nên nét thẩm mỹ đặc trưng cho nền văn học chống Pháp và chống Mĩ của dân tộc.

Câu 4: Căn cứ vào hoàn cảnh lịch sử, xã hội và văn hóa, hãy giải thích vì sao văn học Việt Nam từ năm 1975 đến hết thế kỉ XX phải đổi mới.

Công cuộc đổi mới do Đảng Cộng sản lãnh đạo và đã từng bước chuyển nền kinh tế nước ta sang nền kinh tế thị trường, văn hóa nước ta cũng có điều kiện tiếp xúc rộng rãi với văn hóa nhiều nước trên thế giới. Văn học dịch, báo chí và các phương tiện truyền thông khác phát triển mạnh mẽ có ảnh hưởng không nhỏ đến sự phát triển của văn học. Đất nước bước vào công cuộc đổi

Soạn bài Khái quát văn học Việt Nam từ đầu CM tháng 8 1945 đến thế kỉ XX

mới thúc đẩy nền văn học cũng phải đổi mới phù hợp với nguyện vọng của nhà văn và người đọc cũng như quy luật phát triển khách quan của nền văn học.

Câu 5: Những thành tựu ban đầu của văn học Việt Nam từ năm 1975 đến hết thế kỉ XX

Giai đoạn văn học từ năm 1975 đến hết thế kỉ XX có thể chia làm hai thời kì nhỏ là từ năm 1975 đến năm 1985 và từ sau năm 1986 trở đi. Từ năm 1975 đến năm 1985 là chặng đường chuyển tiếp, trầm trở; từ năm 1986 trở đi là chặng đường văn học có nhiều đổi mới. Văn học trong giai đoạn này bộc lộ tiếng lòng và những trắc ẩn đối với con người; nó nở rộ những trường ca với mục đích tổng kết, khái quát về chiến tranh; chất nhân dân, nhân văn được đề cao hơn, đi sâu vào những nỗi đau và bất hạnh của từng thân phận con người sau chiến tranh.

Đổi mới văn học trong giai đoạn này có thể hiểu là đổi mới cách viết về chiến tranh, đổi mới cách nhìn nhận về con người, khám phá ra trong con người những mối quan hệ đa dạng, phức tạp chứ không đơn điệu như trước đây.

Các tác giả tiêu biểu của giai đoạn này có thể kể đến là Thanh Thảo, Hữu Thịnh, Nguyễn Đức Mậu, Trần Mạnh Hảo, Xuân Quỳnh, Nguyễn Minh Châu, Nguyễn Duy, Ma Văn Kháng, Trần Nhuận Minh ... Các tác phẩm như *Đất trắng*, *Hai người trở lại trung đoàn*, *Đứng trước biển*, *Cù lao Tràm*, *Cha và con*, *Gặp gỡ cuối năm*, *Mùa lá rụng trong vườn*, *Người đàn bà trên chuyến tàu tốc hành*, *Chiếc thuyền ngoài xa*, *Tướng về hưu*, *Bến không chồng*, *Nỗi buồn chiến tranh*, *Cát bụi chân ai*, *Ai đã đặt tên cho dòng sông?*, ...

Trên lĩnh vực kịch cũng có nhiều tác phẩm biểu hiện như Nhân danh công lí của Doãn Hoàng Giang; *Tôi và chúng ta*; *Hồn Trương Ba, da hàng thịt* của Lưu Quang Vũ.